

CIT/DI

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **03** /2019/TT-BQP

Hà Nội, ngày **10** tháng 01 năm 2019

THÔNG TƯ

Quy định công tác quản lý báo chí trong Bộ Quốc phòng

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 164/2017/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư quy định công tác quản lý báo chí trong Bộ Quốc phòng.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định công tác quản lý báo chí; trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan trong công tác quản lý báo chí, hoạt động báo chí trong Bộ Quốc phòng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến công tác quản lý báo chí, hoạt động báo chí trong Bộ Quốc phòng.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Cơ quan chỉ đạo, cơ quan quản lý về báo chí là cơ quan tham mưu của Đảng, Nhà nước về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý hoạt động báo chí, định hướng chính trị, tư tưởng trong nội dung thông tin của báo chí; ở Trung ương là Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông; ở Bộ Quốc phòng

là Tổng cục Chính trị, ở các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng là cơ quan chính trị.

2. Định hướng chính trị, tư tưởng trong nội dung thông tin trên báo chí là hoạt động của cơ quan chỉ đạo, quản lý báo chí nhằm định hướng, chỉ đạo các cơ quan báo chí thông tin đúng đắn, chính xác, kịp thời các vấn đề chính trị, tư tưởng theo đúng quy định của Đảng và pháp luật Nhà nước.

Điều 4. Nguyên tắc công tác quản lý báo chí trong Bộ Quốc phòng

1. Công tác báo chí trong Bộ Quốc phòng là một bộ phận công tác tư tưởng của Đảng trong Quân đội, là nội dung quan trọng trong hoạt động công tác đảng, công tác chính trị; phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước và Quân đội.

2. Công tác báo chí trong Bộ Quốc phòng đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện của Quân ủy Trung ương, sự quản lý của Bộ Quốc phòng, trực tiếp là Tổng cục Chính trị; chịu sự chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương, sự quản lý Nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Cấp ủy, chỉ huy, cơ quan chính trị các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng trực tiếp lãnh đạo, quản lý mọi hoạt động của cơ quan báo chí thuộc quyền theo Luật Báo chí năm 2016 (sau đây viết gọn là Luật Báo chí) và các quy định của Bộ Quốc phòng về các hoạt động báo chí.

Chương II

QUẢN LÝ VỀ BÁO CHÍ TRONG BỘ QUỐC PHÒNG

Điều 5. Cơ quan quản lý Nhà nước về báo chí trong Bộ Quốc phòng

1. Bộ Quốc phòng là cơ quan quản lý Nhà nước về báo chí, hoạt động báo chí trong Bộ Quốc phòng theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Luật Báo chí.

2. Tổng cục Chính trị chịu trách nhiệm trước Bộ Quốc phòng thực hiện quản lý Nhà nước về báo chí, hoạt động báo chí theo thẩm quyền.

3. Cục Tuyên huấn là cơ quan chủ trì, tham mưu với Tổng cục Chính trị giúp Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng trong công tác lãnh đạo, quản lý hoạt động báo chí trong Bộ Quốc phòng. Cơ quan chính trị các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng là cơ quan tham mưu giúp cấp ủy, chỉ huy quản lý đối với cơ quan báo chí thuộc quyền.

Điều 6. Nội dung quản lý Nhà nước về báo chí trong Bộ Quốc phòng

1. Chỉ đạo xây dựng, quy hoạch và kế hoạch phát triển hệ thống báo chí trong Bộ Quốc phòng.

2. Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về báo chí; các chế độ, chính sách về báo chí trong Bộ Quốc phòng.

3. Tổ chức thông tin cho báo chí và quản lý thông tin của báo chí liên quan đến hoạt động quân sự, quốc phòng, đối ngoại quốc phòng.

4. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, nghiệp vụ, văn hóa và đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, phóng viên báo chí.

5. Đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép hoạt động báo chí. Chỉ đạo các cơ quan báo chí thực hiện đúng quy trình về việc cấp, đổi, thu hồi thẻ nhà báo.

6. Quản lý hoạt động của phóng viên báo chí trong nước và nước ngoài đến các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng tuyên truyền về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, đối ngoại quốc phòng.

7. Tham gia hợp tác quốc tế về báo chí, phối hợp với cơ quan báo chí Việt Nam quản lý hoạt động của phóng viên thường trú tại nước ngoài về nội dung tuyên truyền liên quan đến lĩnh vực đối ngoại quốc phòng và hoạt động của báo chí nước ngoài tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng.

8. Kiểm tra công tác lưu chiểu báo chí.

9. Tổ chức, chỉ đạo công tác khen thưởng trong hoạt động báo chí.

10. Kiểm tra việc thực hiện công tác báo chí trong Bộ Quốc phòng; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định pháp luật.

Điều 7. Giao ban báo chí

1. Tổng cục Chính trị chủ trì tổ chức giao ban cơ quan báo chí thuộc Quân ủy Trung ương 01 lần/tháng.

2. Tổng cục Chính trị chủ trì tổ chức giao ban cơ quan báo chí chuyên ngành 01 lần/quý.

3. Trong những trường hợp cần thiết, có thể tổ chức giao ban đột xuất.

Điều 8. Lưu chiểu báo chí

1. Các ấn phẩm của cơ quan báo chí Bộ Quốc phòng nộp lưu chiểu theo quy định tại Điều 52 Luật Báo chí.

2. Các tờ tin, thông tin, bản tin lưu hành nội bộ của các cơ quan, đơn vị phải nộp 02 bản về Cục Tuyên huấn để kiểm tra, đánh giá, nhận xét về nội dung thông tin báo chí.

Điều 9. Cung cấp thông tin cho báo chí

1. Trong phạm vi quyền hạn, nhiệm vụ của mình, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, người có trách nhiệm trong Bộ Quốc phòng có quyền và nghĩa vụ cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan cấp trên về nội dung thông tin đã cung cấp.

Việc cung cấp thông tin cho báo chí có thể bằng văn bản; trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Quốc phòng, trang thông tin điện tử tổng hợp của cơ quan,

đơn vị; họp báo; trả lời phỏng vấn và các hình thức khác, phù hợp với quy định của pháp luật.

Nội dung cung cấp thông tin cho báo chí thực hiện theo quy định tại các điều 6, 7, 8 Thông tư số 183/2017/TT-BQP ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong Bộ Quốc phòng và các điều 4, 5, 6 Thông tư số 64/2018/TT-BQP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định thực hiện cung cấp thông tin trong Bộ Quốc phòng. Cơ quan báo chí phải sử dụng đúng nội dung thông tin được cung cấp và phải nêu rõ xuất xứ nguồn tin.

2. Khi cung cấp cho báo chí những thông tin quan trọng, phức tạp, nhạy cảm, người chủ trì cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng phải xin ý kiến các cơ quan chức năng. Trường hợp chưa cung cấp được ngay thông tin cho phóng viên, người chủ trì phải có trách nhiệm nghiên cứu để cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian nhanh nhất.

3. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, người có thẩm quyền có quyền từ chối cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật Báo chí.

Điều 10. Hoạt động thông tin, báo chí của phóng viên trong nước

1. Phóng viên trong nước có nhu cầu hoạt động thông tin, báo chí liên quan đến cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng phải xuất trình thẻ nhà báo (nếu có), chứng minh thư hoặc thẻ căn cước công dân và một trong các giấy tờ sau: Giấy giới thiệu của cơ quan báo chí, giấy giới thiệu của cơ quan chính trị có thẩm quyền, giấy mời của đơn vị.

Giấy giới thiệu ghi rõ: Họ tên (bút danh), chức danh, chức vụ; nội dung làm việc, tên cơ quan, đơn vị, cá nhân cần tiếp xúc, thời gian đến công tác; giấy giới thiệu của cơ quan báo chí phải do Tổng Biên tập (Giám đốc), Phó Tổng Biên tập (Phó Giám đốc) ký, đóng dấu của cơ quan.

2. Trong trường hợp nhiệm vụ, sự kiện diễn ra nhanh, cần thông tin kịp thời, nội dung thông tin không có tính chất phức tạp, nhạy cảm, các cơ quan, đơn vị chủ động liên hệ với cơ quan báo chí Trung ương, địa phương để tuyên truyền và chịu trách nhiệm về nội dung cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Phóng viên báo chí đi công tác nước ngoài cùng đoàn của Bộ Quốc phòng để đưa tin, tuyên truyền về chuyến thăm và làm việc của đoàn, phải chịu sự quản lý của trưởng đoàn và cán bộ Cục Đối ngoại phụ trách thông tin tuyên truyền; kết thúc chuyến công tác, phải báo cáo kết quả với cơ quan chủ quản, cơ quan báo chí và gửi tin, bài, ảnh về Cục Tuyên huấn để phục vụ công tác tuyên truyền.

Điều 11. Hoạt động thông tin, báo chí của phóng viên nước ngoài

1. Phóng viên nước ngoài thường trú tại Việt Nam

a) Khi phóng viên nước ngoài thường trú tại Việt Nam có yêu cầu hoạt động thông tin, báo chí tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng; tiếp xúc,

phòng vấn lãnh đạo Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị và lãnh đạo, chỉ huy các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng, thì Văn phòng thường trú gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Tổng cục Chính trị (qua Cục Tuyên huấn), đồng thời thông báo cho Bộ Ngoại giao biết để phối hợp.

Hồ sơ đề nghị gồm: Văn bản đề nghị hoạt động thông tin, báo chí theo mẫu do Bộ Ngoại giao ban hành (trường hợp phỏng vấn phải gửi trước câu hỏi, làm phim phải gửi kèm kịch bản); bản chụp Thẻ phóng viên nước ngoài của phóng viên thường trú.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị, Tổng cục Chính trị có trách nhiệm trả lời Văn phòng thường trú bằng văn bản.

b) Khi hoạt động thông tin, báo chí trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, phóng viên phải mang theo văn bản chấp thuận của Tổng cục Chính trị, thẻ phóng viên nước ngoài do Bộ Ngoại giao cấp, hộ chiếu; hoạt động theo đúng mục đích, chương trình ghi trong văn bản chấp thuận của Tổng cục Chính trị và sự hướng dẫn của cán bộ cơ quan, đơn vị.

2. Phóng viên nước ngoài không thường trú tại Việt Nam

a) Khi phóng viên nước ngoài không thường trú tại Việt Nam có yêu cầu hoạt động thông tin, báo chí tại các cơ quan, đơn vị Quân đội, tiếp xúc, phỏng vấn lãnh đạo Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị và lãnh đạo chỉ huy các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng, thì cơ quan hướng dẫn phóng viên báo chí nước ngoài (Trung tâm Hướng dẫn Báo chí nước ngoài thuộc Bộ Ngoại giao hoặc 01 cơ quan được Bộ Ngoại giao chấp thuận) có văn bản gửi Tổng cục Chính trị (qua Cục Tuyên huấn). Văn bản ghi rõ thành phần đoàn (họ tên phóng viên, cơ quan báo chí, quốc tịch, số hộ chiếu, năm sinh), mục đích, nội dung hoạt động, thời gian, địa điểm làm việc, câu hỏi dự kiến phỏng vấn, kịch bản phim (nếu có).

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản, Tổng cục Chính trị có ý kiến trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận với cơ quan hướng dẫn phóng viên nước ngoài bằng văn bản.

b) Đối với phóng viên đi cùng đoàn khách nước ngoài thăm Việt Nam theo lời mời của lãnh đạo Đảng và Nhà nước hoặc Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng tham mưu, Tổng cục Chính trị để đưa tin về chuyến thăm diễn ra tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, cơ quan chủ quản Việt Nam có trách nhiệm thông báo danh sách đoàn phóng viên cho Tổng cục Chính trị (qua Cục Tuyên huấn), đồng thời thông báo cho Bộ Ngoại giao biết để phối hợp.

c) Trường hợp phóng viên nước ngoài có yêu cầu hoạt động thông tin, báo chí ngoài chương trình hoạt động chính thức của đoàn khách nước ngoài tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, cơ quan chủ quản Việt Nam có văn bản báo cáo Tổng cục Chính trị (qua Cục Tuyên huấn) xem xét, giải quyết; đồng

thời có văn bản thông báo cho Vụ Thông tin Báo chí/Bộ Ngoại giao để phối hợp trong quá trình hướng dẫn phóng viên.

d) Khi hoạt động thông tin, báo chí trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, phóng viên phải mang theo Giấy phép hoạt động do Bộ Ngoại giao cấp, hộ chiếu; hoạt động theo đúng mục đích, chương trình ghi trong văn bản chấp thuận của Tổng cục Chính trị và hướng dẫn của cán bộ cơ quan, đơn vị.

3. Các trường hợp khác

a) Trường hợp người nước ngoài vào Việt Nam qua đường liên doanh, hợp tác khoa học, sản xuất có hoạt động thông tin, báo chí phải tuân thủ các quy định như đối với phóng viên nước ngoài không thường trú quy định tại khoản 2 Điều này.

b) Trường hợp người nước ngoài có yêu cầu hoạt động thông tin, báo chí về lĩnh vực văn học, nghệ thuật, điện ảnh, bảo tàng tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng phải có giấy giới thiệu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch gửi Tổng cục Chính trị (qua Cục Tuyên huấn) xem xét, giải quyết; khi đến các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng tiến hành các hoạt động trên, người nước ngoài phải mang theo hộ chiếu và chỉ được hoạt động theo nội dung văn bản chấp thuận của Tổng cục Chính trị; chịu sự quản lý, hướng dẫn của cán bộ cơ quan, đơn vị.

Điều 12. Tiếp xúc phóng viên báo chí

Cán bộ, chiến sĩ, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, lao động hợp đồng tiếp xúc với phóng viên phải giữ đúng lễ tiết, tác phong quân nhân; không sử dụng tiếng nước ngoài khi giao tiếp với phóng viên của các cơ quan báo chí nước ngoài; khi trả lời phỏng vấn và cung cấp thông tin cho phóng viên báo chí nội dung liên quan đến quân đội phải được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền. Trường hợp cần thiết, cơ quan bảo vệ an ninh, tuyên huấn của đơn vị có trách nhiệm ghi âm, ghi hình cuộc trả lời phỏng vấn.

Điều 13. Hợp báo

Quyền hạn và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức hợp báo, thực hiện theo quy định tại Điều 41 Luật Báo chí. Cụ thể, trong Bộ Quốc phòng thực hiện như sau:

1. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng tổ chức hợp báo để cung cấp thông tin cho báo chí phải báo cáo bằng văn bản về Tổng cục Chính trị (qua Cục Tuyên huấn) trước 24 giờ tính từ thời điểm dự định hợp báo. Nội dung hợp báo phải đúng với nội dung văn bản chấp thuận của Cục Tuyên huấn.

2. Đối với các cơ quan, đơn vị đóng quân trên địa bàn các tỉnh, thành phố có nhu cầu hợp báo phải xây dựng kế hoạch hợp báo, được Thủ trưởng cơ quan chính trị cấp trên phê duyệt và thông báo bằng văn bản cho Sở Thông tin và Truyền thông địa phương nơi đóng quân trước 24 giờ tính đến thời điểm dự định hợp báo. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về nội dung cung cấp thông tin.

3. Đoàn khách nước ngoài thăm Việt Nam theo lời mời của Thủ trưởng Bộ Quốc phòng, Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, khi có nhu cầu họp báo hoặc đã được thống nhất trong chương trình thăm chính thức của đoàn, Cục Đối ngoại - Cơ quan chủ quản đón đoàn có trách nhiệm phối hợp với Cục Tuyên huấn, Cục Bảo vệ an ninh Quân đội tổ chức thực hiện, thông báo bằng văn bản cho Bộ Thông tin và Truyền thông trước khi tiến hành họp báo ít nhất 02 ngày làm việc.

Đối với trường hợp họp báo đột xuất, khẩn cấp, sau khi có đề nghị của trưởng đoàn, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cơ quan có thẩm quyền của Bộ Quốc phòng, Trưởng đoàn của Bộ Quốc phòng Việt Nam sẽ xem xét từng trường hợp cụ thể; đồng thời thực hiện theo khoản 10 Điều 56 Luật Báo chí.

Điều 14. Chế độ kiểm tra, báo cáo

1. Định kỳ 06 tháng và 01 năm, Tổng cục Chính trị tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan báo chí trong Bộ Quốc phòng.

2. Hằng tháng, quý, các cơ quan báo chí; cơ quan chính trị các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác tuyên truyền báo chí (bằng văn bản) về Tổng cục Chính trị (qua Cục Tuyên huấn). Thời hạn báo cáo tháng trước ngày 25 hằng tháng, báo cáo quý trước ngày 05 tháng đầu của quý sau.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 15. Trách nhiệm của Tổng cục Chính trị

Tổng cục Chính trị chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng thực hiện công tác quản lý báo chí theo quy định tại Điều 6 Thông tư này.

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, đề án, quy hoạch, kế hoạch về lĩnh vực báo chí của Đảng, Nhà nước; các quyết định, chỉ thị và các văn bản khác về báo chí đã được Quân ủy Trung ương, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng phê duyệt.

2. Thẩm định các đề án, kế hoạch, quy hoạch phát triển, quản lý báo chí của các cơ quan, đơn vị trình Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng xem xét, phê duyệt.

3. Định hướng chính trị, tư tưởng trong hoạt động của các cơ quan báo chí.

4. Phối hợp với Học viện Báo chí và Tuyên truyền tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý báo chí, cán bộ phát ngôn của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, phóng viên các cơ quan báo chí.

5. Phối hợp với các ban, bộ, ngành Trung ương, các cơ quan thông tấn, báo chí thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về quân sự, quốc phòng, đối ngoại quốc phòng.

6. Chỉ đạo các cơ quan chủ quản, cơ quan báo chí thực hiện đúng quy trình về việc cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi các loại giấy phép trong lĩnh vực báo chí; cấp, đổi, thu hồi thẻ nhà báo; chấp thuận việc hợp báo theo quy định của pháp luật về báo chí.

7. Chỉ đạo các cơ quan chức năng thực hiện các nội dung hợp tác quốc tế về báo chí; quản lý hoạt động của phóng viên báo chí nước ngoài tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng.

8. Chỉ đạo Cục Tuyên huấn và các cơ quan chủ quản, cơ quan báo chí thực hiện tốt việc lưu chiểu báo chí.

9. Chỉ đạo cơ quan chức năng thực hiện đúng quy trình bổ nhiệm người đứng đầu cơ quan báo chí sau khi xin ý kiến thỏa thuận của Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông; miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cấp phó của người đứng đầu cơ quan báo chí.

10. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện chế độ thông tin, báo cáo; công tác khen thưởng, kỷ luật trong hoạt động báo chí; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về báo chí.

Điều 16. Trách nhiệm của Cục Tuyên huấn

1. Phối hợp với các cơ quan chức năng của Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến công tác quản lý báo chí trong Bộ Quốc phòng.

2. Định hướng tuyên truyền nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, đối ngoại quốc phòng, nhất là những nội dung thông tin quan trọng, phức tạp, nhạy cảm tác động trực tiếp đến quốc phòng, an ninh, dư luận xã hội.

3. Tham mưu, thẩm định hồ sơ bổ nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan báo chí của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, trình Thủ trưởng Tổng cục Chính trị xem xét, quyết định.

4. Tiếp nhận, xem xét, giới thiệu phóng viên của cơ quan báo chí trong nước không thường trú trên địa bàn và báo chí nước ngoài đến đơn vị, đồng thời thông báo cho cơ quan chính trị cấp trên trực tiếp của đơn vị có phóng viên đến làm việc để chỉ đạo, quản lý việc cung cấp thông tin cho báo chí.

5. Chủ trì phối hợp với Cục Đối ngoại và các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin cho báo chí về các hoạt động đối ngoại quốc phòng, Quân đội nhân dân Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

6. Chủ trì, phối hợp với Cục Bảo vệ an ninh Quân đội và các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định phóng viên, nội dung kịch bản, nội dung phỏng vấn của phóng

viên báo chí trong nước, nước ngoài liên quan đến hoạt động quân sự, quốc phòng và hoạt động đối ngoại quốc phòng; quản lý phóng viên trong nước và nước ngoài vào hoạt động báo chí trong Bộ Quốc phòng.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra các cơ quan báo chí trong Bộ Quốc phòng chấp hành các quy định của pháp luật về báo chí.

Điều 17. Trách nhiệm của cơ quan chủ quản báo chí

1. Chỉ đạo cơ quan báo chí thuộc quyền chấp hành sự chỉ đạo, quản lý, định hướng thông tin của Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Tổng cục Chính trị; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích được quy định trong giấy phép hoạt động. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, cấp trên và cấp ủy cấp mình về hoạt động của cơ quan báo chí thuộc quyền.

2. Xây dựng hoàn thiện quy chế làm việc giữa cơ quan chủ quản và cơ quan báo chí; công tác quy hoạch, bồi dưỡng cán bộ báo chí.

3. Bổ nhiệm người đứng đầu cơ quan báo chí sau khi có sự thống nhất bằng văn bản của Tổng cục Chính trị, Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông.

4. Miễn nhiệm, cách chức người đứng đầu cơ quan báo chí và gửi văn bản thông báo về Tổng cục Chính trị (qua Cục Tuyên huấn), Bộ Thông tin và Truyền thông.

5. Thực hiện công tác kiểm tra, khen thưởng, xử lý kỷ luật theo quy định pháp luật và Quân đội.

6. Bảo đảm kinh phí, trang bị, phương tiện cho cơ quan báo chí hoạt động, đáp ứng yêu cầu phát triển trong môi trường truyền thông đa phương tiện.

Điều 18. Trách nhiệm của cơ quan báo chí

1. Chấp hành nghiêm Luật Báo chí và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động báo chí; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích quy định trong giấy phép hoạt động.

2. Tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chính sách quốc phòng của Việt Nam, nhất là Chiến lược Bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Chiến lược Quốc phòng, Chiến lược quân sự Việt Nam, Chiến lược Bảo vệ biên giới quốc gia, Chiến lược Bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng; tham gia nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn và phổ biến kinh nghiệm trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh và đối ngoại.

3. Tuyên truyền về lịch sử, truyền thống của Quân đội; nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, đối ngoại quốc phòng và các hoạt động của Quân đội nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, chiến sĩ và nhân dân đối với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

4. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí

Minh; đáp ứng nhu cầu văn hóa, tinh thần; cổ vũ, động viên cán bộ, chiến sĩ và nhân dân đóng góp xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao.

5. Đấu tranh phản bác các quan điểm, tư tưởng, hành động sai trái, tiêu cực; chống âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

6. Liên kết trong hoạt động báo chí với cơ quan báo chí khác theo đúng quy định tại Điều 37 Luật Báo chí.

7. Thực hiện nghiêm chế độ lưu chiểu theo quy định tại các điểm c, d khoản 1 Điều 52 Luật Báo chí.

8. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo và công tác khen thưởng, kỷ luật trong hoạt động báo chí.

Điều 19. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan báo chí

1. Chấp hành nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Bộ Quốc phòng về hoạt động báo chí. Lãnh đạo xây dựng và tổ chức thực hiện nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, đối ngoại quốc phòng và các nhiệm vụ khác theo Luật Báo chí.

2. Tổ chức tiếp nhận, xử lý và đăng tải thông tin phù hợp với tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ và định hướng thông tin của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Bộ Quốc phòng.

3. Phối hợp với cơ quan chức năng xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và quản lý đội ngũ cán bộ, phóng viên của cơ quan.

4. Chịu trách nhiệm trước tổ chức đảng, cơ quan chủ quản và trước pháp luật về hoạt động của cơ quan báo chí.

Điều 20. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, tổ chức trong Bộ Quốc phòng

1. Cơ quan, đơn vị, tổ chức trong Bộ Quốc phòng chủ động phối hợp với cơ quan thông tấn, báo chí xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, đối ngoại quốc phòng.

2. Cơ quan chính trị các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng bám sát sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan nghiệp vụ cấp trên về công tác quản lý báo chí; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, định hướng chính trị, tư tưởng trong hoạt động của cơ quan báo chí thuộc quyền; tiếp nhận và giải quyết cho phóng viên báo chí trong nước, phóng viên nước ngoài đến cơ quan, đơn vị làm việc theo giấy giới thiệu của cơ quan chủ quản và Cục Tuyên huấn; cấp giấy giới thiệu cho phóng viên các cơ quan báo chí trong nước thường trú trên địa bàn đến các cơ quan, đơn vị thuộc

quyền; cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác cho các cơ quan báo chí tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

3. Các đơn vị đóng quân ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo có nhu cầu hoạt động thông tin báo chí, người chỉ huy, cơ quan chính trị, cán bộ chính trị ở đơn vị được phép mời các cơ quan báo chí trong nước thường trú trên địa bàn, đồng thời báo cáo lãnh đạo, chỉ huy cấp trên trực tiếp và chịu trách nhiệm về nội dung làm việc với phóng viên.

4. Cơ quan, đơn vị làm nhiệm vụ đặc biệt, trọng yếu, cơ mật đang thực hiện chương trình, dự án nghiên cứu, chế thử, chuyển giao công nghệ, vũ khí, trang bị với đối tác nước ngoài, yêu cầu thực hiện nghiêm túc công tác bảo mật thông tin, bí mật quân sự, quốc phòng; không tiếp xúc với hoạt động thông tin, báo chí khi chưa được sự đồng ý của Tổng cục Chính trị.

5. Cục Bảo vệ an ninh Quân đội chủ trì, phối hợp với Cục Tuyên huấn và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu với Tổng cục Chính trị giúp Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn về công tác bảo vệ an ninh đối với hoạt động báo chí trong Bộ Quốc phòng.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 21. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 02 năm 2019 và thay thế Thông tư số 164/2014/TT-BQP ngày 17 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Quy chế quản lý báo chí trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

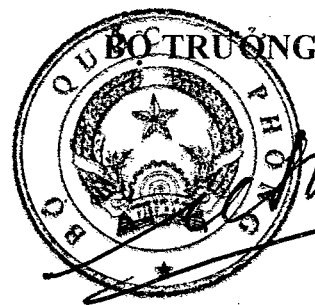
Điều 22. Trách nhiệm thi hành

1. Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Tổng cục Chính trị (qua Cục Tuyên huấn) để nghiên cứu, giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Ngoại giao;
- Các Thủ trưởng BQP, CNTCCT;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP;
- Cục Kiểm tra văn bản/Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế/BQP;
- Cục Tuyên huấn⁽⁰³⁾;
- Công TTĐT BQP;
- Lưu: VT, NC; Q96.



Đại tướng Ngô Xuân Lịch